

# Sách Đa-ni-ên - Số chín mươi sáu

*Ba cách áp dụng của lời tiên tri: Khai mở khuôn khổ tiên tri cho những ngày sau rốt*

Jeff Pippenger

2024-02-29

Khuôn khổ của sứ điệp tiên tri của William Miller là hai quyền lực gây hoang tàn: chủ nghĩa ngoại giáo, tiếp theo là chủ nghĩa giáo hoàng; và khuôn khổ của sứ điệp tiên tri của Future for America là ba quyền lực gây hoang tàn: chủ nghĩa ngoại giáo, rồi đến chủ nghĩa giáo hoàng, rồi đến Tin Lành bội đạo, nhưng cuối cùng tất cả đều đồng thời. Một chìa khóa tiên tri chủ chốt cho sự hiểu biết tiên tri của Miller là rằng "của lễ hằng ngày" trong sách Đa-ni-ên là một biểu tượng của chủ nghĩa ngoại giáo, vì điều đó thiết lập mối liên hệ giữa hai quyền lực gây hoang tàn, trở thành khuôn khổ cho sự hiểu biết tiên tri của ông. Một chìa khóa tiên tri chủ chốt cho sự hiểu biết tiên tri của Future for America cũng là rằng "của lễ hằng ngày" trong sách Đa-ni-ên là một biểu tượng của chủ nghĩa ngoại giáo, vì sự ứng nghiệm lịch sử của chủ nghĩa ngoại giáo đã xác lập trình tự các sự kiện trong Đa-ni-ên đoạn mười một, câu bốn mươi và bốn mươi một, vốn trở thành khuôn khổ cho sự hiểu biết tiên tri của Future for America.

Như vẫn thường xảy ra với ánh sáng mới, sự tiên tri của lễ thật được mở án vào năm 1989 khi Liên Xô sụp đổ đã bị nhiều tiếng nói khác nhau kịch liệt chống đối. Sự chống đối nhắm vào lễ thật rất cuộc luôn sản sinh ra một sự hiểu biết về lễ thật rõ ràng hơn. Trong những tranh luận ban đầu chống lại lễ thật được tìm thấy trong sáu câu cuối của Đa-ni-ên 11, một số quy tắc tiên tri được nêu trong Kinh Thánh đã được nhìn nhận là những bằng chứng thiết yếu nhằm hậu thuẫn cho sự gia tăng tri thức diễn ra khi sách Đa-ni-ên được mở án vào năm 1989. Hiện chúng ta đang xem xét một trong những quy tắc ấy, mà chúng ta gọi là "sự áp dụng ba lần của lời tiên tri."

Chúng ta bắt đầu bằng việc xem xét hai sự áp dụng ba lần mà ở một cấp độ thì là cùng một đường lối, nhưng ở cấp độ khác thì lại khác nhau. Hai sự biểu hiện đầu tiên của Rô-ma (ngoại giáo và giáo hoàng) thiết lập sự biểu hiện thứ ba của Rô-ma Hiện Đại. Hai sự biểu hiện đầu tiên của Ba-by-lôn (Ba-bên và Ba-by-lôn) thiết lập sự biểu hiện thứ ba của Ba-by-lôn Hiện Đại. Rô-ma Hiện Đại là con thú của Khải Huyền mười bảy mà Ba-by-lôn Hiện Đại cưỡi lên và thống trị. Chúng khác biệt với nhau như người cao bồi với con ngựa của mình, nhưng chúng cũng phạm tà dâm thuộc linh với nhau, nên ở mức độ đó chúng là một. Có hai sự áp dụng ba lần khác của lời tiên tri có mối quan hệ tương tự.

Hai hiện thân đầu tiên của Ê-li (Ê-li và Giăng Báp-tít) xác lập Ê-li thứ ba trong những ngày sau rốt. Cùng với đó, hai sứ giả đầu tiên dọn đường cho Sứ giả của Giao ước (Giăng Báp-tít và William Miller) xác lập sứ giả dọn đường cho Sứ giả của Giao ước trong những ngày sau rốt. Có ba điểm quan trọng cần nhận ra liên quan đến hai dòng ứng nghiệm ba lần của lời tiên tri này.

Điểm thứ nhất là các đại diện lịch sử thực sự của hai dòng ứng dụng ba lần của lời tiên tri về cơ bản là cùng những nhân vật lịch sử, nhưng mục đích của họ trong hai cách trình bày ấy lại khác nhau

một cách rõ rệt. Điểm thứ hai là nhận ra sự khác biệt giữa hai ứng dụng ba lần của lời tiên tri vốn có liên hệ mật thiết với nhau. Sự khác biệt là Ê-li đại diện cho một công tác bên ngoài trong những ngày sau rốt, còn sứ giả dọn đường cho Sứ Giả của Giao Ước đại diện cho một công tác bên trong trong những ngày sau rốt.

Điểm thứ ba cần lưu ý là Chúa Giê-su, với tư cách là Anpha và Ômêga, xác định Êlia thứ ba, và cả sứ giả dọn đường thứ ba, như gồm có cả một sứ giả Êlia thứ nhất và một sứ giả Êlia sau cùng, và một sứ giả dọn đường thứ nhất và sau cùng cho Sứ giả của Giao Ước. Sứ giả Êlia của thiên sứ thứ nhất và sứ giả Êlia của thiên sứ thứ ba hợp thành sự ứng nghiệm thứ ba của Êlia, và sứ giả dọn đường được xem là sứ giả của các phong trào của cả thiên sứ thứ nhất lẫn thiên sứ thứ ba.

Tiên tri Ê-li là một minh họa cho cuộc chạm trán trong những ngày sau rốt giữa dân sự của Đức Chúa Trời và liên minh ba thành phần của Rôma hiện đại, qua sự đối đầu tại Núi Cát Minh.

Núi Carmel nằm ở miền bắc Israel, gần bờ biển Địa Trung Hải. Dãy núi này chạy xấp xỉ theo hướng tây bắc–đông nam và tạo thành một sống núi nổi bật kéo dài khoảng 39 dặm (63 kilômét). Thung lũng Megiddo, còn được gọi là Thung lũng Jezreel, nằm về phía đông nam của Núi Carmel. Núi Carmel và Thung lũng Megiddo tương đối gần nhau về khoảng cách. Khoảng cách giữa chúng, theo đường thẳng (đường chim bay), vào khoảng 20 đến 25 dặm (32 đến 40 kilômét). Phía tây Núi Carmel là Biển Địa Trung Hải, còn về phía đông của Thung lũng Megiddo và Thung lũng Jezreel là Biển Galilee, còn được gọi là hồ Tiberias hoặc hồ Kinneret.

Trong sách Khải Huyền, trận chiến Armageddon được đồng nhất với Thung lũng Megiddo, và sự soi dẫn không muốn những người nghiên cứu về lời tiên tri tin rằng sách Khải Huyền đang trình bày sứ điệp của mình theo nghĩa đen; vì vậy khi gọi Armageddon (Megiddo) là Armageddon, sách đã dùng từ "har", nghĩa là "núi", để làm rõ rằng trận chiến ấy là một biểu tượng thuộc linh cho trận chiến cuối cùng mà con rồng, con thú và tiên tri giả dẫn dắt thế giới đến.

Bằng cách đồng nhất Megiddo với Armageddon, John đã đảm bảo rằng Armageddon không được hiểu như một địa điểm địa lý theo nghĩa đen, vì Megiddo là một thung lũng và không có núi nào. Ở gần đó là Núi Carmel, nơi xảy ra cuộc đối đầu giữa Elijah với Ahab và các tiên tri của Jezebel; vì thế cả Megiddo lẫn Núi Carmel đều là những minh họa cho trận chiến cuối cùng của Armageddon.

Nếu bạn vẽ một tam giác với Jerusalem, Núi Carmel và thung lũng Megiddo, thì Jerusalem sẽ nằm ở góc đông nam của tam giác đó, Núi Carmel ở phía tây bắc và thung lũng Megiddo ở phía đông bắc. Khu vực tượng trưng cho trận chiến Armageddon giáp với hai biển, và vua phương bắc (con điểm của Babylon hiện đại) đi đến kết cục giữa các biển và ngọn núi thánh vinh hiển. Và vào lúc đó, thời kỳ thử thách của loài người khép lại.

Nhưng những tin tức từ phương đông và từ phương bắc sẽ khiến hấn bối rối; vì vậy hấn sẽ nổi cơn thịnh nộ mà xuất quân để hủy diệt, quyết diệt sạch nhiều người. Hấn sẽ dựng các lều trại hoàng cung của mình giữa hai biển, trên núi thánh vinh hiển; nhưng rồi hấn sẽ đến hồi kết, và chẳng ai giúp hấn. Lúc ấy Mi-ca-ên sẽ đứng lên, vị đại thủ lãnh bảo hộ con cái của dân ngoại; và sẽ có một thời kỳ hoạn nạn, chưa từng có kể từ khi có các dân tộc cho đến lúc ấy; và vào thời đó dân ngoại sẽ được giải cứu, hết thấy những ai được thấy có tên ghi trong sách.

Đa-ni-ên 11:44–12:1.

Sự ứng nghiệm ba lần về Ê-li tượng trưng cho cuộc đối đầu bên ngoài của dân Đức Chúa Trời với vua phương bắc, là kẻ đứng đầu liên minh ba bên gồm con rồng, con thú và tiên tri giả, liên minh dẫn dắt thế giới đến A-ma-ghê-đôn. Ba kẻ thù của Ê-li, vốn là hình bóng cho liên minh ba bên ấy, gồm: A-háp, là vua của mười chi phái phương bắc, đại diện cho mười vua trong Khải Huyền đoạn mười bảy—những kẻ phạm dâm với con điểm Ba-by-lôn và đồng ý trao vương quốc của mình cho con điểm trong “một giờ”, tức là “giờ” của cuộc khủng hoảng luật ngày Chủ nhật. Con điểm Ba-by-lôn được Giê-sa-bên đại diện, còn các tiên tri của Ba-anh và các thầy tế của rừng thánh thuộc về Giê-sa-bên thì tượng trưng cho tiên tri giả.

Cuộc khủng hoảng luật ngày Chúa nhật bắt đầu với đạo luật ngày Chúa nhật sắp đến tại Hoa Kỳ và kết thúc khi Mi-ca-ên đứng lên. Khi đạo luật ngày Chúa nhật ấy đến, tiếng nói thứ hai trong Khải Huyền đoạn mười tám kêu gọi bảy chiên khác của Đức Chúa Trời ra khỏi Ba-by-lôn. Khoảng thời gian từ lời kêu gọi ra khỏi Ba-by-lôn cho đến khi kết thúc thời kỳ ân điển là thời kỳ phán xét dâm phụ Ba-by-lôn. Đó cũng là thời kỳ Đức Thánh Linh được đổ xuống cách không chùng mực. Đó là “giờ” mà mười vua đồng ý cùng cai trị với dâm phụ Ty-rơ, kẻ không còn bị lãng quên nữa. Đó là “giờ” của con “động đất” lớn trong Khải Huyền đoạn mười một, khi 144.000 người được giương lên như một cờ hiệu.

Và các vua trên đất, những kẻ đã phạm tà dâm và sống xa hoa với nó, sẽ than khóc nó và kêu than vì nó, khi thấy khói của sự thiêu đốt nó, họ đứng xa xa vì sợ khổ hình của nó, mà nói rằng: Khốn thay, khốn thay, Babylon, thành lớn kia, thành hùng mạnh ấy! Vì chỉ trong một giờ, sự phán xét của ngươi đã đến. Khải Huyền 18:9, 10.

Cũng như John đã gọi Megiddo là núi ("har") của Megiddo để chỉ ra một lễ thật thuộc linh chứ không phải theo nghĩa đen, sự phán xét đối với kỹ nữ của Babylon và đối với Tyre được xác định là xảy ra trong "giờ", và cũng trong một "ngày".

Vì vậy, các tai họa của nó sẽ đến trong một ngày: sự chết, than khóc và đói kém; và nó sẽ hoàn toàn bị thiêu rụi bằng lửa; vì Chúa là Đức Chúa Trời, Đáng xét đoán nó, thật mạnh mẽ. Khải Huyền 18:8.

Sau ngày 22 tháng 10 năm 1844, thời gian tiên tri không còn được áp dụng nữa; vì vậy, sự phán xét đối với quyền lực giáo hoàng được trình bày là xảy ra trong một "giờ", và cũng trong một "ngày". "Giờ" phán xét của nó là khoảng thời gian tiên tri từ đạo luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ cho đến khi thời kỳ ân điển chấm dứt. Điều quan trọng là phải lưu ý giai đoạn này khi xem xét Ê-li của những ngày sau rốt, vì trận chiến trên núi Cạt-mên của Ê-li diễn ra sau sự thử nghiệm nội bộ của dân Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt, và thời kỳ thử nghiệm cho cả hội thánh lẫn thế gian đều có cùng những khởi đầu và kết thúc mang tính tiên tri.

Hai tiếng nói trong Khải Huyền chương mười tám tượng trưng cho hai lời kêu gọi riêng biệt dành cho hai hội thánh. Hội thánh thứ nhất là một trăm bốn mươi bốn ngàn trong Khải Huyền chương bảy, và hội thánh thứ hai được kêu gọi là đám đông lớn trong Khải Huyền chương bảy. Lời kêu gọi dành cho một trăm bốn mươi bốn ngàn được ban ra khi Đức Thánh Linh đang được tuôn đổ có

mức độ, và lời kêu gọi dành cho đám đông lớn được ban ra khi Đức Thánh Linh được tuôn đổ không hạn lượng.

Nhà tiên tri nói: “Tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có quyền năng lớn; và đất được chiếu sáng bởi vinh quang của người. Người kêu lớn tiếng rằng: ‘Ba-by-lôn vĩ đại đã đổ, đã đổ, và đã trở nên chỗ ở của ma quỷ.’” (Khải Huyền 18:1, 2). Đây là cùng sứ điệp đã được thiên sứ thứ hai công bố. Ba-by-lôn đã đổ, “vì nàng đã làm cho muôn dân uống rượu thịnh nộ của sự tà dâm nàng” (Khải Huyền 14:8). Rượu đó là gì? — Những giáo lý sai lạc của nàng. Nàng đã ban cho thế gian một ngày Sa-bát giả mạo thay cho ngày Sa-bát của điều răn thứ tư, và đã lặp lại lời dối trá mà Sa-tan trước hết nói với Ê-va trong Ê-đen — sự bất tử tự nhiên của linh hồn. Nhiều sai lầm cùng loại nàng đã gieo rắc khắp nơi, “lấy điều răn của loài người làm giáo lý” (Ma-thi-ơ 15:9).

"Khi Chúa Giê-su bắt đầu chức vụ công khai của Ngài, Ngài đã thanh tẩy Đền Thờ khỏi sự ô uế phạm thánh. Một trong những việc làm sau cùng của chức vụ Ngài là lần thanh tẩy Đền Thờ thứ hai. Vậy, trong công tác sau cùng để cảnh báo thế gian, có hai lời kêu gọi riêng biệt được gửi đến các hội thánh. Sứ điệp của thiên sứ thứ hai là: 'Ba-by-lôn đã sụp đổ, đã sụp đổ, thành lớn kia, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu của cơn thịnh nộ do sự tà dâm của nó' (Khải Huyền 14:8). Và trong tiếng kêu lớn của sứ điệp thiên sứ thứ ba, có một tiếng từ trời phán rằng: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó, để các ngươi đừng dự phần vào tội lỗi của nó, và đừng nhận lấy các tai vạ của nó. Vì tội lỗi của nó đã lên đến tận trời, và Đức Chúa Trời đã nhớ lại những gian ác của nó' (Khải Huyền 18:4, 5)." Selected Messages, quyển 2, trang 118.

Thiên sứ có quyền lớn đã xuống để ứng nghiệm Khải Huyền đoạn mười tám, khi các tòa nhà lớn của Thành phố New York bị đánh sập vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, với sự xuất hiện của "gió đông" của Hội giáo. Rồi Ngài kêu lớn tiếng với giọng mạnh mẽ: "Ba-by-lôn vĩ đại đã sụp đổ, đã sụp đổ, và đã trở nên chỗ ở của ma quỷ." Và rồi ở câu bốn, một tiếng khác "được nghe từ trời phán: 'Hỡi dân Ta, hãy ra khỏi nó.'" Hai tiếng ấy là "hai lời kêu gọi riêng biệt gửi đến các hội thánh." Hai hội thánh riêng biệt của Đức Chúa Trời trong những ngày sau rốt được xác định là một trăm bốn mươi bốn nghìn và đoàn dân rất đông.

Thời kỳ thử nghiệm dành cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người bắt đầu với Hội giáo của tai họa thứ ba, mà Ê-sai gọi là "ngày của gió đông." Thời kỳ thử nghiệm ấy kết thúc với luật Chủ nhật sập tới tại Hoa Kỳ và việc áp đặt dấu của con thú. Con thú là vua phương bắc giả mạo, là đầu của Ba-by-lôn hiện đại. Ba-by-lôn là con sư tử trong Đa-ni-ên chương bảy, và nhà tiên tri bất tuân từ Giu-đa, người đại diện cho Phục Lâm La-ô-đi-xê, chết trong giai đoạn bắt đầu với "con lừa" của Hội giáo (11 tháng 9, 2001) và kết thúc với "sư tử" (Ba-by-lôn hiện đại).

Trong khoảng thời gian được tượng trưng là "mồ chôn" của vị tiên tri bất tuân thuộc phái Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê, mưa cuối mùa được phân phát, khi một lời kêu gọi riêng biệt được đưa ra cho hội thánh của một trăm bốn mươi bốn ngàn. Khi giai đoạn ấy kết thúc, vào "giờ" của "trận động đất lớn", tượng trưng cho luật ngày Chủ nhật tại Hoa Kỳ; thì kỳ của tiếng nói thứ hai trong Khải Huyền mười tám đến, cùng với việc áp đặt dấu của con thú, tức là dấu của vua phương bắc. Đồng thời, Hội giáo của Khôn Nạn thứ ba được dùng để đem đến một sự phán xét tăng tiến theo từng nấc trên một thế giới bội đạo. Thông điệp được rao truyền bởi "tiêu kỳ" của một trăm bốn mươi bốn ngàn

trong thời kỳ lời kêu gọi riêng biệt thứ hai gửi đến hội thánh của "đại đoàn dân" xác định "dấu" của "vua phương bắc", và vai trò của Hội giáo của Khôn Nạn thứ ba, được tượng trưng là "con cái phương đông".

Sứ điệp khiến quyền lực giáo hoàng nổi giận trong câu bốn mươi bốn của chương mười một sách Đa-ni-ên, và sứ điệp khởi phát cuộc tắm máu cuối cùng của giáo hoàng, được mô tả là "tin tức từ phương đông" (Hội giáo) và "phương bắc" (dấu của con thú). Trong thời kỳ ấy, cũng như thời kỳ trước, Hội giáo của "gió đông" đem sự phán xét đến trên Hoa Kỳ để mở đầu thời kỳ, và thời kỳ kết thúc khi vua phương bắc đến hội tận số, "giữa các biển và núi thánh vinh hiển", tại thung lũng Mê-ghi-đô và núi Cạt-men.

Thời kỳ phán xét dành cho Ba-by-lôn hiện đại, tượng trưng cho giường hấp hối (mộ) của nàng, bắt đầu với biểu tượng của phương đông và kết thúc với biểu tượng của phương bắc, cũng như giường hấp hối của nhà tiên tri La-ô-đi-xê bất tuân đã kết thúc bằng lời kêu gọi rõ rệt đầu tiên gửi đến các hội thánh. Ngôi mộ (giường hấp hối) nơi cả nhà tiên tri đối trá của Bê-tên và nhà tiên tri bất tuân của Giu-đa đều được chôn cất, được mô tả là ở giữa một "con lừa" và một "con sư tử".

Ê-li tiêu biểu cho dân sự của Đức Chúa Trời trong thời kỳ sau rốt, là những người đã đối đầu với ba kẻ thù: Ahab, Giê-sa-bên và các tiên tri của Giê-sa-bên. Giê-sa-bên là biểu tượng của quyền lực giáo hoàng trong Hội thánh thứ tư Thi-a-ti-rơ, và các tiên tri của bà tại Cạt-mên được tiêu biểu bởi các tiên tri của Baal và các thầy tế nơi lùm cây. Baal tượng trưng cho một nam thần, còn các thầy tế nơi lùm cây tượng trưng cho Astarôt, một nữ thần; vì vậy các tiên tri giả của Giê-sa-bên gồm cả nam lẫn nữ, tượng trưng cho sự kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước, điều được biểu trưng bởi hình tượng của con thú trong sách Khải Huyền.

Chính Hoa Kỳ trước hết dựng nên hình tượng của con thú trên đất Hoa Kỳ, rồi sau đó trên toàn thế giới; và chính Hoa Kỳ là tiên tri giả của liên minh ba bên. A-háp, vua của mười chi phái, tượng trưng cho mười vua trong Khải Huyền chương mười bảy, tức là con rồng; còn Giê-sa-bên là con thú. Ê-li đã đối đầu với liên minh ba bên của Ba-by-lôn hiện đại tại núi Cạt-mên, nơi con điếm Ba-by-lôn đi đến chỗ tận diệt mà không ai giúp đỡ. Sự áp dụng ba lần về Ê-li tượng trưng cho sự đối đầu từ bên ngoài nhằm chống lại dân sự ngày sau rốt của Đức Chúa Trời, và Ê-li tượng trưng cho vị tiên tri trực tiếp đối đầu với ba quyền lực ấy.

Một yếu tố quan trọng trong câu chuyện về Elijah là "mưa", tượng trưng cho mưa muôn được đổ ra trong lịch sử của cuộc đối đầu. Trước cuộc đối đầu trên núi Carmel, Elijah đã nói rõ rằng sẽ không có mưa, trừ khi theo lời ông. Khoảng thời gian dẫn đến "giờ" phán xét của Jezebel là khoảng thời gian được tượng trưng bởi "tiếng nói" đầu tiên, rõ rệt, ban cho các hội thánh. "Tiếng nói" đó đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, và trong thời kỳ ấy "mưa" chỉ được "đo lường", và trong thời kỳ ấy có hai thông điệp mưa muôn đối nghịch liên quan đến cuộc tranh luận của Habakkuk. Một là thông điệp giả mạo về việc khóc than vì Tammuz, tượng trưng cho một thông điệp "bình an và an ninh", và thông điệp kia là thông điệp chân thật về Khôn nạn thứ ba của Hội giáo.

Thông điệp "mưa cuối mùa" chân chính được dựa trên vai trò của Hội giáo trong Tai họa thứ ba. Thông điệp ấy bắt nguồn từ một nguồn (đó là Future for America), và hai thông điệp đã tranh nhau giành ưu thế cho đến khi lịch sử xác nhận tính đúng đắn của thông điệp chân thật, đồng thời cũng

xác nhận sự đại dột của một thông điệp “bình an và an toàn” trong một thời như thế này.

Những lời tiên tri của Đa-ni-ên và của Giăng cần được hiểu. Chúng giải thích lẫn nhau. Chúng mang đến cho thế giới những chân lý mà mọi người đều nên hiểu. Những lời tiên tri này sẽ làm chứng cho thế giới. Qua sự ứng nghiệm của chúng trong những ngày cuối cùng này, chúng sẽ tự giải thích. Bộ sưu tập Kress, 105.

Sự ứng nghiệm thứ nhất của Ê-li trong sự áp dụng ba lần của Ê-li được xác nhận bởi Ê-li thứ hai, người mà Chúa Giê-su xác định là Giăng Báp-tít. Cùng nhau, hai nhân chứng ấy xác lập Ê-li thứ ba.

Khi họ đi khỏi, Đức Chúa Jêsus bắt đầu nói với đoàn dân về Giăng: Các ngươi đã ra nơi đồng vắng để xem gì? Một cây sậy bị gió lay ư? Nhưng các ngươi ra để xem gì? Một người mặc áo quần mềm mại ư? Kìa, những kẻ mặc áo quần mềm mại thì ở trong cung điện vua chúa. Nhưng các ngươi ra để xem gì? Một nhà tiên tri ư? Phải, ta nói cùng các ngươi, và còn hơn một nhà tiên tri. Vì ấy là người mà có chép rằng: Đây, ta sai sứ giả ta đi trước mặt ngươi; người sẽ dọn đường cho ngươi. Quả thật, ta nói cùng các ngươi, trong số những người bởi đàn bà sinh ra, chưa từng có ai lớn hơn Giăng Báp-tít; dầu vậy, kẻ nhỏ nhất trong nước thiên đàng còn lớn hơn người. Từ những ngày Giăng Báp-tít cho đến bây giờ, nước thiên đàng phải chịu sự bạo lực, và những kẻ bạo lực cướp lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và luật pháp đã nói tiên tri cho đến Giăng. Nếu các ngươi chịu nhận, thì người này chính là Ê-li, là người phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Ma-thi-ơ 11:7-15.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Ngày nay, trong tinh thần và quyền năng của Ê-li và Giăng Báp-tít, những sứ giả được Đức Chúa Trời sai phái đang kêu gọi sự chú ý của một thế giới sắp bị phán xét đến những biến cố trọng đại sắp diễn ra liên quan đến những giờ phút cuối của thời kỳ ân điển và sự xuất hiện của Đức Chúa Giê-su Christ như Vua trên muôn vua và Chúa trên muôn chúa. Chẳng bao lâu, mỗi người sẽ bị phán xét về các việc đã làm trong thân xác. Giờ phán xét của Đức Chúa Trời đã đến, và trách nhiệm hệ trọng phải cảnh báo những người đang như đứng ngay trên bờ vực của sự hư mất đời đời đặt trên các thành viên của Hội Thánh Ngài trên đất. Cho mọi người trên khắp thế giới, ai chịu lắng nghe, phải được làm cho rõ ràng những nguyên tắc đang đặt lên bàn cân trong cuộc đại tranh chiến đang diễn ra—những nguyên tắc mà vận mệnh của cả nhân loại tùy thuộc vào đó.

Trong những giờ cuối cùng của thời kỳ thử thách dành cho con cái loài người, khi số phận của mỗi linh hồn sắp được định đoạt vĩnh viễn, Chúa của trời và đất mong đợi Hội Thánh Ngài thức tỉnh để hành động như chưa từng có. Những ai đã được giải phóng trong Đấng Christ nhờ sự nhận biết lẽ thật quý báu được Chúa Giê-xu xem là những người được chọn của Ngài, được ưu ái hơn mọi người khác trên mặt đất; và Ngài trông cậy họ bày tỏ sự ngợi khen Đấng đã gọi họ ra khỏi bóng tối vào ánh sáng lạ lùng. Những phúc lành được ban phát cách dồi dào như vậy phải được chia sẻ cho người khác. Tin Lành cứu rỗi phải đến với mọi quốc gia, mọi chi tộc, mọi ngôn ngữ và mọi dân.

Trong những khải tượng của các tiên tri xưa, Chúa vinh hiển được mô tả là ban ánh sáng đặc biệt trên Hội Thánh Ngài trong những ngày tăm tối và vô tín trước khi Ngài tái lâm. Là Mặt

Trời Công Chính, Ngài sẽ mọc lên trên Hội Thánh Ngài, 'với sự chữa lành trong cánh Ngài.' Malachi 4:2. Và từ mỗi môn đồ chân thật sẽ lan tỏa một ảnh hưởng đem lại sự sống, lòng can đảm, sự giúp đỡ, và sự chữa lành chân thật.

"Sự tái lâm của Đấng Christ sẽ diễn ra trong thời kỳ đen tối nhất của lịch sử trái đất này. Những ngày của Nô-ê và của Lót mô tả tình trạng của thế gian ngay trước khi Con Người đến. Kinh Thánh, hướng về thời kỳ này, tuyên bố rằng Sa-tan sẽ hành động với mọi quyền năng và 'với mọi sự lừa dối của sự bất chính.' 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:9, 10. Công việc của hắn được bày tỏ rõ ràng qua bóng tối đang gia tăng nhanh chóng, vô số sai lầm, tà thuyết và ảo tưởng lừa dối của những ngày sau rốt này. Sa-tan không chỉ đang giam cầm cả thế gian, mà những sự lừa dối của hắn còn đang làm dậy men các hội thánh xưng thuộc về Chúa Giê-su Christ của chúng ta. Sự bội đạo lớn sẽ phát triển thành bóng tối dày đặc như nửa đêm. Đối với dân Đức Chúa Trời, đó sẽ là một đêm thử luyện, một đêm than khóc, một đêm bị bắt bớ vì lẽ thật. Nhưng từ giữa đêm tối ấy, ánh sáng của Đức Chúa Trời sẽ chiếu rọi." Prophets and Kings, 716, 717.